

**TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày: 25/5/2023

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN N DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Trường Chinh

Các Hội thẩm N dân:

- Ông Phan Quốc Tiến.**
- Bà Võ Thị Diệp.**

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Kim Xoa là Thư ký Tòa án N dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án N dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023, đối với:

*** Các bị cáo:**

1. Nguyễn Trọng N (N nhỏ) - sinh ngày 19/12/1999 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 102/1/17A, khóm 1, Phường 3, thành phố S, tỉnh Đ; Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con bà Nguyễn Thị Hiếu T - sinh năm 1978, cha không xác định; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 11/11/2019 bị Tòa án N dân thành phố S, tỉnh Đ xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 25/5/2021 tại Trại giam Cao Lãnh; Tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 13/01/2023; Tạm giam ngày 19/01/2023; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Võ Thị Mỹ D - sinh ngày 10/7/2002 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 66/5A, khóm 1, phường 3, thành phố S, tỉnh Đ; Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Võ Văn Quy - sinh năm 1971 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D - sinh năm 1981;

Chồng, con: Chưa có; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 19/5/2021, bị Toà án N dân thành phố S, tỉnh Đ xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 22/9/2022 tại Trại giam C; Tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 13/01/2023; Tạm giam ngày 19/01/2023; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người làm chứng:* **Lê Anh P** - sinh năm 2008; Nơi cư trú: Khóm 1, Phường 3, thành phố S, tỉnh Đ (có mặt).

* *Người đại diện theo pháp luật của Lê Anh P:* Anh **Lê Minh P** - sinh năm 1986; Nơi cư trú: Khóm 1, Phường 3, thành phố S, tỉnh Đ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Nguyễn Trọng N và Võ Thị Mỹ D bị Viện kiểm sát N dân huyện C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Trọng N và Võ Thị Mỹ D là đối tượng nghiện ma túy, sống chung như vợ chồng tại nhà trọ của bà Nguyễn Thị Thuý P do bị cáo N thuê thuộc ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đ từ khoảng tháng 10/2022 đến nay. Vào khoảng 18 giờ ngày 12/01/2023, bị cáo N đang ở khu vực xã M, huyện C, tỉnh Đ điện thoại về nhà kêu D mang điện thoại Iphone 11 đi cầm lấy tiền cho N làm công việc, D mang điện thoại đến tiệm cầm đồ Bin Alô thuộc thành phố S, tỉnh Đ cầm được số tiền 5.000.000 đồng. D mang tiền đến khu vực xã Mỹ Hiệp đưa cho N 3.000.000 đồng để N đi công việc. N một mình đi đến khu vực Chợ đầu mối trái cây M thuộc khu vực xã M, huyện C, tỉnh Đ gặp một người đàn ông tên Công không rõ địa chỉ cụ thể mua 3.000.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy bị cáo N mang về nhà chiết ra hai bịch nylon chứa ma túy với số lượng nhỏ cho vào bịch nylon viền đỏ dạng nắp kẹp một đầu và bị cáo N lấy 01 ít để vào bình sử dụng, khi sử dụng xong bị cáo N đi ngủ. Lúc N chiết ma túy thì bị cáo D đã vào nhà vệ sinh nên không biết, sau khi vệ sinh xong bị cáo D vào phòng ngủ thấy ma túy trong bình mà N sử dụng còn nên D sử dụng. Đến khoảng 8 giờ ngày 13/01/2023 bị cáo N đưa cho bị cáo D bịch nylon bên trong có chứa 02 bịch ma túy nhỏ cho bị cáo D cất giữ trong người, phần ma túy còn lại bị cáo N quần bên trong khẩu trang màu hồng hiệu A không nói cho D biết bên trong có ma túy và kêu bị cáo D ném khẩu trang ra thùng xộp để rác trước cửa nhà, bị cáo D tưởng rằng khẩu trang dơ không biết bên trong có ma túy nên ném cạnh thùng xộp để rác.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 13/01/2023, Công an huyện Cao Lãnh phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ và Công an xã B, huyện C tiến hành kiểm tra tại nhà của bị cáo N. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong áo lót đang mặc của bị cáo Võ Thị Mỹ D có giấu 01 bịch nylon màu trắng, có viền màu đỏ, nắp kẹp, kích thước (08 X 05cm, bên trong có 02 túi nylon nhỏ, có chứa hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (ma túy đá); đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp, có viền màu đỏ, kích thước (08x 05 cm), bên trong có 02 (hai) túi nylon nhỏ, có chứa các hạt tinh thể rắn

màu trắng đã được niêm phong ký hiệu mã số PS3 2006652; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32, màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng (cả hai điện thoại bị nứt, vỡ màn hình).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trọng N thu giữ các vật chứng như sau:

- + 01 cân điện tử màu đen (dán con chuột máy vi tính) hiệu Mouse Scale đã qua sử dụng.

- + 01 khẩu trang màu hồng dây màu trắng hiệu A được quần lại tiến hành mở ra kiểm tra bên trong có một bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu có kích thước 4,5cm x 4,5cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy được niêm phong ký hiệu mã số PS3 2006654 tại cạnh thùng xốp chứa rác trước cửa phòng trọ.

- + 02 khẩu trang màu hồng, dây màu trắng hiệu A đã qua sử dụng.

- + 01 điện thoại NOKIA màu đen đã qua sử dụng.

- + Tiền mặt Việt Nam gồm: 06 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 08 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 03 tờ mệnh giá 100.000 đồng.

- + 01 thẻ ATM Vietcombank số 9704368625812339016 mang tên NGUYEN TRONG N.

- + 01 bật lửa màu xanh trắng vàng đã qua sử dụng.

- + 01 chai gas MAX Vina có gắn thanh kim loại màu trắng xám hiệu FLAME GUN đã qua sử dụng.

- + 04 bịch nylon màu trắng bị cắt hở, bên trong không chứa gì.

- + 01 nỏ được gắn vào 01 nắp nhựa màu đỏ và ống nhựa màu trắng.

- + 01 khẩu trang màu trắng hiệu A.

- + 01 cây kéo kim loại.

- + 01 bật lửa gas bằng nhựa đã hư hỏng.

- + 01 đoạn kim loại màu trắng.

- + 01 hộp nhựa màu đen bên trong có chứa: 01 bật lửa gas; 01 cây kéo bằng kim loại màu đen, 01 đoạn kim loại màu trắng, 01 ống nhựa màu đỏ trắng đã qua sử dụng.

- + 01 đoạn ống nhựa màu cam trắng nhọn một đầu đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 64/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đã kết luận:

1. Tinh thể rắn chứa trong 02 túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu có viền màu đỏ kẹp kín, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2006652 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 2,292 gam, loại Methamphetamine (Số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

2. Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu có viền màu trắng hàn kín, để trong 01 khẩu trang màu hồng có dây màu trắng hiệu A, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2006654 nêu trên

gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 4,083 gam, loại Methamphetamine (Số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Trong quá trình kiểm tra nhà của bị cáo N thì có đối tượng Lê Anh P đang ở nhà của N, Phúc khai đến nhà của N để nuôi gà cho N, không có sử dụng ma túy của N, mà trước đó đã sử dụng ma túy ở Phường 3, thành phố Sa Đéc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh đã chuyển vụ việc đến Ủy ban N dân Phường 3, thành phố Sa Đéc giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên Công chưa xác định được họ, tên, địa chỉ cụ thể đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Trọng N tại xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào tìm được sẽ điều tra làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSHCL ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát N dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Võ Thị Mỹ D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trọng N và Võ Thị Mỹ D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N với mức án tù 07 năm - 08 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Võ Thị Mỹ D với mức án tù 02 năm - 03 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy khối lượng 2,149 gam ma túy trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2000652; 3,962 gam ma túy trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 20006654 là loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 cân điện tử màu đen (dán con chuột máy vi tính) hiệu Mouse Scale đã qua sử dụng; 02 khẩu trang màu hồng, dây màu trắng hiệu A đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu xanh

trắng vàng đã qua sử dụng; 01 chai gas MAX Vina có gắn thanh kim loại màu trắng xám hiệu FLAME GUN đã qua sử dụng; 04 bịt nilon màu trắng bị cắt hờ, bên trong không chứa gì; 01 nỏ được gắn vào 01 nắp nhựa màu đỏ và ống nhựa màu trắng; 01 khẩu trang màu trắng hiệu A; 01 cây kéo kim loại; 01 bật lửa gas bằng nhựa đã hư hỏng; 01 đoạn kim loại màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen bên trong có chứa: 01 bật lửa gas; 01 cây kéo bằng kim loại màu đen, 01 đoạn kim loại màu trắng, 01 ống nhựa màu đỏ trắng đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu cam trắng nhọn một đầu đã qua sử dụng là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng N 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng (điện thoại bị nứt, vỡ màn hình); Tiền mặt Việt Nam gồm: 06 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 08 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 03 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 thẻ ATM Vietcombank số 9704368625812339016 mang tên NGUYEN TRONG N.

+ Trả lại cho bị cáo Võ Thị Mỹ D 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32, màu xanh (điện thoại bị nứt, vỡ màn hình), 01 điện thoại NOKIA màu đen.

* Các bị cáo Nguyễn Trọng N và Võ Thị Mỹ D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận gì đối với Luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Trọng N và Võ Thị Mỹ D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 09/CT-VKSHCL ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát N dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của các bị cáo. Chính bị cáo Nguyễn Trọng N đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 6,375 gam chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cá nhân nhưng bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/01/2023 tại nhà trọ của bị cáo đang thuê tọa lạc ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đ. Trong khối lượng 6,375 gam ma túy mà bị cáo N đã tàng trữ thì bị cáo N tách thành hai phần, một phần có khối lượng 2,292 gam thì N giao cho bị cáo D giữ, một phần còn lại có khối lượng 4,083 gam thì N gói trong

chiếc khẩu trang đưa cho D ném ra cạnh thùng xốp đựng rác trước cửa nhà trọ. Bị cáo D chỉ thừa nhận có giúp bị cáo N cất giữ 2,292 gam với mục đích sử dụng cá N, đối với khối lượng ma túy 4,083 gam thì N gói trong chiếc khẩu trang nên D không biết bên trong có chứa ma túy nên D không chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy 4,083 gam.

[3] Theo kết luận giám định số: 64/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp thì tinh thể rắn chứa trong 02 túi nylon màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2006652 là chất ma túy, có tổng khối lượng 2,292 gam, loại Methamphetamine; tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu có viền màu trắng hàn kín để trong 01 khẩu trang màu hồng hiệu A, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2006654 là chất ma túy, có khối lượng 4,083gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 6,375gam.

[4] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra vụ án.

[5] Khi thực hiện tội phạm, các bị cáo đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng các chất ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy trong xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật bởi vì các bị cáo đã từng bị kết án về hành vi này mà chưa được xóa án tích; lẽ ra, các bị cáo phải biết lấy đó làm bài học cho bản thân nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên, chứng tỏ hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Trong vụ án này, các bị cáo đã cùng tham gia thực hiện tội phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau, không có sự phân công, bàn bạc, sắp đặt vai trò cụ thể cho nhau và cũng không chịu sự điều khiển của người nào nên đây được xem là dạng đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, xét về tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của từng bị cáo có khác nhau cho nên cần xem xét đối với từng bị cáo.

[7] Đối với bị cáo Nguyễn Trọng N là người chủ động liên lạc đối tượng bán ma túy (không rõ N thân) và trực tiếp thực hiện mua tổng khối lượng chất ma túy là 6,375 gam về nhà trọ cất giấu với mục đích sử dụng cá N nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; đối với bị cáo Võ Thị Mỹ D biết việc bị cáo N mua ma túy về cất giấu để sử dụng thì D cũng đồng ý và thực hiện hành vi cất giấu khối lượng 2,292 gam ma túy trong người thì bị phát hiện và bắt

quả tang nên bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm là đồng phạm với vai trò giúp sức trong vụ án.

[8] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[9] Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trọng N đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; hành vi phạm tội của bị cáo Võ Thị Mỹ D đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[10] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

[12] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Trọng N và Võ Thị Mỹ D là các đối tượng đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm với tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[13] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng thì cần phải tịch thu, tiêu hủy bao gồm: khối lượng 2,149 gam ma túy trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2000652 và khối lượng 3,962 gam ma túy trong túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 20006654 là loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 cân điện tử màu đen hiệu Mouse Scale đã qua sử dụng; 02 khẩu trang màu hồng, dây màu trắng hiệu A đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu xanh trắng vàng đã qua sử dụng; 01 chai gas MAX Vina có gắn thanh kim loại màu trắng xám hiệu FLAME GUN đã qua sử dụng; 04 bịt nilon màu trắng bị cắt hở, bên trong không chứa gì; 01 nỏ được gắn vào 01 nắp nhựa màu đỏ và ống nhựa màu trắng; 01 khẩu trang màu trắng hiệu A; 01 cây kéo kim loại; 01 bật lửa gas bằng nhựa đã hư hỏng; 01 đoạn kim loại màu trắng; 01 hộp nhựa màu đen bên trong có chứa: 01 bật lửa gas màu trắng; 01 cây kéo bằng kim loại màu đen, 01 đoạn kim loại màu trắng, 01 ống nhựa màu đỏ trắng đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu cam trắng nhọn một đầu đã qua sử dụng.

- Đối với các vật chứng là tài sản cá nhân nên cần được trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Nguyễn Trọng N bao gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng (điện thoại bị nứt, vỡ màn hình); Tiền mặt Việt Nam gồm: 06 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 08 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 03 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 thẻ ATM Vietcombank số 9704368625812339016 mang tên NGUYEN

TRONG N.

- Đối với các vật chứng là tài sản cá nhân nên cần được trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Võ Thị Mỹ D bao gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32, màu xanh (điện thoại bị nứt, vỡ màn hình), 01 điện thoại NOKIA màu đen.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trọng N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2023.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo **Võ Thị Mỹ D** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị Mỹ D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2023.

3. Về hình phạt bổ sung: Không.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2006652, tinh thể rắn còn lại sau trích mẫu có khối lượng 2,149 gam được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số 33/1, ngày 14/01/2023”, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và có các chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Văn Thắng E, Nguyễn Văn Bé Nã, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Trọng N, Võ Thị Mỹ D và Lê Anh P.

- 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3 mã số 2006654, tinh thể rắn còn lại sau trích mẫu có khối lượng 3,962 gam và 01 (một) khẩu trang màu hồng dây màu trắng hiệu A đã qua sử dụng, được dán giấy niêm phong lại, ghi “Niêm phong số 33/2, ngày 14/01/2023”, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và có các chữ ký ghi họ tên của

Nguyễn Văn Thắng E, Nguyễn Văn Bé N, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Trọng N, Võ Thị Mỹ D và Lê Anh P.

- 01 (một) cân điện tử màu đen nhãn hiệu Mouse Scale (dáng chuột máy vi tính) đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 02 (hai) khẩu trang màu hồng dây màu trắng hiệu A đã qua sử dụng.

- 01 (một) bật lửa màu xanh trắng vàng đã sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (một) chai gas MAX Vina có gắn thanh nhựa kim loại màu trắng xám hiệu FLAME GUN đã sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 04 (bốn) bịch nylon màu trắng bị cắt hở bên trong rỗng đã qua sử dụng.

- 01 (một) nổ được gắn vào một nắp nhựa màu đỏ và ống nhựa màu trắng đã qua sử dụng.

- 01 (một) khẩu trang màu trắng hiệu A đã qua sử dụng.

- 01 (một) kéo kim loại đã qua sử dụng.

- 01 (một) bật lửa gas bằng nhựa đã qua sử dụng bị hư hỏng.

- 01 (một) đoạn kim loại màu trắng đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp nhựa màu đen bên trong có chứa: 01 (một) bật lửa gas đã qua sử dụng, 01 (một) kéo kim loại màu đen đã qua sử dụng, 01 (một) đoạn kim loại màu trắng đã qua sử dụng, 01 (một) đoạn ống nhựa màu đỏ trắng đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa màu cam trắng nhọn một đầu đã qua sử dụng.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng N các tài sản bao gồm:

- Tiền Việt Nam gồm: 06 (sáu) tờ loại Polymer mệnh giá 500.000 đồng, 08 (tám) tờ loại Polymer mệnh giá 200.000 đồng, 03 tờ loại Polymer mệnh giá 100.000 đồng, được cho vào túi niêm phong dán kín có ký hiệu mã số PS3 2006653 và có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Ngọc Trọng, Nguyễn Trọng N, Võ Thị Mỹ D chưa qua giám định chất lượng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng có số IMEI 352700077214608/01, số IMEI 352701077214606/01 đã qua sử dụng, bị nứt vỡ màn hình không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (một) thẻ ATM Vietcombank số: 9704368625812339016 mang tên NGUYEN TRONG N, được cho vào túi niêm phong dán kín có ký hiệu mã số PS3 2006655 và có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Ngọc Trọng, Nguyễn Trọng N, Võ Thị Mỹ D.

* Trả lại cho bị cáo Võ Thị Mỹ D các tài sản bao gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A32 màu xanh có số IMEI1 350944133220264, số IMEI2 353186703220269; gắn sim Mobifone 0762957491 có số IMEI sim là 8401201192616204 và sim mobifone số thuê bao 0789587565 có số IMEI sim là 8401201192953796 đã qua sử dụng, bị nứt vỡ màn hình không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 (một) điện thoại hiệu NOKIA màu đen có số serial 354492091895897 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2023).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Trọng N và Võ Thị Mỹ D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Trường Chinh